

Bản án số: 222/2018/HSST
Ngày: 28/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Thực
2. Bà Trần Thị Ngọc Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Vui – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 329/2018/HSST ngày 06/6/2018 đối với bị cáo:

1. Huỳnh Kiến M; sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; dân tộc: Hoa; nơi thường trú: 1A Lạc Long Q, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bốc vác; trình độ học vấn: 11/12; con ông Huỳnh Kim H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 17/6/2011 bị Tòa án nhân dân Quận Y xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 03 năm 03 tháng 26 ngày tính từ ngày tuyên án 17/6/2011 (Bản án số 72/2011/HSST); Ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân Quận M xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 72/2011/HSST của Tòa án nhân dân Quận Y buộc bị cáo Huỳnh Kiến M chấp hành hình phạt là 05 năm tù (Bản án số 156/2013/HSST). Được tha về ngày 18/7/2017. Tạm giam ngày: 15/11/2017 (có mặt).

2. Chia P; sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; dân tộc: Hoa; nơi thường trú: ấp L, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 133 Nguyễn S, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Chia H và bà Ngô H; chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: Ngày 22/7/2011 bị Tòa án nhân dân quận P xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”. Thời gian thử thách là 04 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án 22/7/2011 (Bản án số 163/2011/HSST); Ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân Quận M xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án số

163/2011/HSST của Tòa án nhân dân Quận P buộc bị cáo Chia P chấp hành hình phạt là 06 năm tù (Bản án số 156/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt ngày 18/9/2017. Tạm giam ngày: 15/11/2017 (có mặt).

Người bị hại:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1948; Quốc tịch Mỹ

Nơi lưu trú: 150/36 Nguyễn T, phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2017, Chia P điều khiển xe máy hiệu Sirius, biển số 51S6-5194, chở Huỳnh Kiến M lưu thông trên đường Nguyễn T, Quận D (hướng từ Quận K về ngã 6 Phù Đổng). Lúc này M thấy bà Nguyễn Thị T trên cổ có đeo sợi dây chuyền màu trắng, đang đứng trên lề đường trước nhà số 148 Nguyễn T, phường B, Quận D (bên phía lề trái theo hướng di chuyển của P và M) nên rủ P cướp giật sợi dây chuyền của bà T. P đồng ý và điều khiển xe chạy quay lại, chạy vào hẻm số 150 Nguyễn T để quay đầu xe. Sau đó, P điều khiển xe chạy áp sát bên phải bà T để M ngồi sau dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bà T. Khi M giật đứt sợi dây chuyền thì bà T dùng tay giữ lại nên M không lấy được. P tăng ga xe chở M bỏ chạy về hướng ngã 6 Phù Đổng. Ngay lúc này các anh Trần Minh D và Lê Hoàng N (trình sát hình sự Công an Quận 10) phát hiện đuổi theo liên tục đến trước nhà số 89 Nguyễn T, phường B, Quận D thì bắt giữ được Huỳnh Kiến M và Chia P cùng phương tiện gây án giao Công an phường B xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 252/KLĐGTS ngày 02/12/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận D kết luận sợi dây chuyền có tổng giá trị là 8.720.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 223/CT-VKS-P2 ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Kiến M và Chia P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Kiến M và Chia P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Kiến M và Chia P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Các bị cáo Huỳnh Kiến M và Chia P không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Kiến M và Chia P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định trị giá tài sản... nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 15/11/2017, do cần tiền tiêu xài, bị cáo Chia P đã rủ bị cáo Huỳnh Kiến M sử dụng xe gắn máy Sirius biển số 51S6-5194, chở Huỳnh Kiến M cướp giật sợi dây chuyền của bà Nguyễn Thị T trị giá 8.720.000 đồng. Trong quá trình tẩu thoát, các bị cáo đã bị các anh Trần Minh D và Lê Hoàng N (trình sát hình sự Công an Quận 10) phát hiện đuổi theo liên tục đến trước nhà số 89 Nguyễn T, phường B, Quận D thì bắt giữ được Huỳnh Kiến M và Chia P cùng phương tiện gây án giao Công an phường B xử lý.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo rất liều lĩnh, các bị cáo đã dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại cướp giật tài sản là sợi dây chuyền kim loại màu trắng trị giá 8.720.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Các bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Do đó Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đề xét xử các bị cáo về tội danh “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo sợ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển văn hóa du lịch, làm giảm niềm tin của người nước ngoài đối với Việt Nam nên cần phải xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tổ chức nhưng thuộc trường hợp phạm tội giản đơn, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo chưa lấy được tài sản. Với các T tiết trên, cần áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận không xem xét.

Về tang vật vụ án:

- Đối với chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha loại Sirius, màu xanh – đen, không biển số, số khung: RLCS5C6308Y114643, số máy: 5C63114634 là phương tiện phạm tội, qua xác minh được biết xe gắn máy nêu trên thuộc sở hữu của bà Trần Thủy T bị mất trộm vào ngày 17/9/2017 tại phường B, quận H, Cơ quan CSĐT CATP. Hồ Chí Minh đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Trần Thủy T.

- Đối với biển số xe 51S6 – 5194 là biển số giả là vật cấm lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HTC, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Chia P.

- 01 giấy Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Kiến M, 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia thu của bị cáo M, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kiến M, Chia P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kiến M 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2017.

Xử phạt bị cáo Chia P 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2017.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu HTC cho bị cáo Chia P.

- Trả lại 01 giấy Chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Kiến M (lưu trong hồ sơ vụ án), 01 điện thoại di động hiệu Nokia cho bị cáo M.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) tịch thu tiêu hủy biển số xe 51S6 – 5194.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 266/18 ngày 20/6/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao (1) (3)
- VKSND TP.HCM; (1)
- Cục THA-DS; (2)
- Bị cáo; (2)
- Trại giam PC81B (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CATP.HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Sở tư pháp;
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/23)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thu Lan